TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MỸ HÀO** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST
Ngày: 25/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Ngọc Lâm

Thư ký phiên toà: Ông Lê Mạnh Hùng- Thư ký TAND Thị xã Mỹ Hào

Đại diện VKSND thị xã tham gia phiên toà: Bà: Phạm Thị Yến - KSV.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai sơ thẩmvụ án hình sự theo thủ tục rút gọn thụ lý số: 57/2021/TLST-HS ngày 12/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST- HS ngày 18/11/2021 đối với:

Bị cáo:**Ng V T**,sinh năm 1988 Giới tính: Nam

Trú tại: Tổ dân phố Th V, phường M Đ, thị xã M H, tỉnh H Y.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Công nhân Chức vụ: Không Trình độ học vấn: 08/12

Họ và tên bố: N V Th, sinh năm 1955.

Họ và tên mẹ: Đ Th B, sinh năm 1959.

Họ, tên vợ: Ng Th H- sinh năm 1979 (chưa đăng ký kết hôn)

Bị cáo có 01 con sinh năm 2012

Tiền án: Ngày 08/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện B G, tỉnh H Dxử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt về địa phương ngày 07/02/2021.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 28/10/2016 bị Công an huyện C Gi, tỉnh H D xử phạt hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 01/11/2016 bị cáo đã chấp hành xong tiền phạt

Ngày 19/9/2019 bị Công an phường Ph Ch K, thị xã M H xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản". Ngày 23/9/2019 bị cáo chấp hành xong tiền phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/10/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã M H, tỉnh H Y, có mặt tại phiên tòa.

***Những người bị hại:**

1/Ông: Ph H X, sinh năm 1964.

2/Bà: Ng T Th, sinh năm 1964.

Đều trú tại: Tổ dân phố B, phường B S, thị xã M H, tỉnh H Y.

Đều vắng mặt

***Người có quyền và lợi ích liên quan:**

Ông: N V Th, sinh năm 1955. (vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố Th V, phường M Đ, thị xã M H, tỉnh H Y.

***Những người làm chứng:**

1/Anh: V V Th, sinh năm 1985.

2/Ông: Đ V Ch, sinh năm 1954.

Đều trú tại: Tổ dân phố B, phường B S, thị xã M H, tỉnh H Y

3/Anh: Đ V S, sinh năm 1995.

Trú tại: Thôn Ngh Gi, xã L Th, huyện V Y, tỉnh Y B.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/10/2021 Ng V T, sinh năm 1988, HKTT: Tổ dân phố Th V, phường M Đ, thị xã M H, tỉnh H Y điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave &, sơn màu đen bạc, biển số đăng ký: 25B1-379.90 đi từ nhà đến Trung tâm y tế M H để uống Methanol. Sau khi uống Methanol xong, T tiếp tục điều khiển xe mô tô trên về nhà, khi đi qua nhà ông Ph H X, sinh năm 1964, trú tại Tổ dân phố B, phường B S, thị xã M H. T quan sát thấy cửa nhà ông X mở, trong nhà không có người nên T nảy sinh ý định vào nhà ông X lấy trộm tài sản. T đi qua gian phòng để xe rồi đi vào trong gian phòng khách thấy trên mặt phản có 03 chiếc điện thoại di động nên T dùng tay trái lấy 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple loại Iphone X, vỏ máy màu trắng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Appe Iphone 7 Plus vỏ máy màu trắng hồng) cho vào túi quần phía trước bên trái thì bị ông X phát hiện nên T ném trả 02 chiếc điện thoại vào mặt phản rồi bỏ chạy thì bị ông X túm lại. T vùng bỏ chạy ra ngoài đường thì bị ông X đuổi theo hô hoán mọi người bắt được T và trình báo Công an phường B S đến lập biên bản bắt giữ người có hành hành vi phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ tại nhà ông X: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Weva &, sơn màu đen bạc, biển số đăng

ký: 25B1- 379.90, kiểm tra trong cốp xe không có đồ vật gì; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone X, vỏ máy màu trắng, bên trong nắp 01 sim điện thoại; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7Plus, vỏ máy màu trắng hồng, bên trong nắp 01 sim điện thoại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 50/KL-HĐ ngày 18/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã M H kết luận: Giá trị thực tế chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone X, vỏ máy màu trắng là: 5.500.000đồng; Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7Plus, vỏ máy màu trắng hồng là: 4.200.000đồng

Ngày 19/10/2021, ông Ph H X có đơn xin lại tài sản, ngày 20/10/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M H đã trả lại cho ông X 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone X, vỏ máy màu trắng và 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7Plus, vỏ máy màu trắng hồng. Ông X nhận lại điện thoại và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave &, sơn màu đen bạc, biển số đăng ký 25B1-379.90. Qua xác minh là tài sản hợp pháp của ông N V Th (bố của T), ông Th mua lại chiếc xe trên của anh N V Q, sinh năm 1981 ở thôn A, H L, xã M L, huyện M D, thành phố H N. Ông Th cho T mượn để làm phương tiện đi lại, nhưng ông không biết T sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội, ông Th đề nghị xin lại chiếc xe trên.

Quá trình điều tra, bị can Ng V T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Quyết định truy tố rút gọn số: 02/QĐ-VKSMH ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã M H truy tố bị cáo: Ng V T về tội "***Trộm cắp tài sản***" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diệnViện kiểm sát nhân dân Thị xã M H giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo: Ng V T phạm tội "***Trộm cắp tài sản***".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h,s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Ng V T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:Áp dụng điểm b khoản 1 điều 46; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại ông N V Th 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave &, sơn màu đen bạc, biển số đăng ký 25B1-379.90.

Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, nhất trí với nội dung bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H. Bị cáo đã nhận thức được hành vi cũng như việc làm của mình, tự nguyện thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình và hòa nhập cộng đồng..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1/ *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thị xã M H và điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2/ *Về nội dung vụ án*: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người bị hại; người có quyền và lợi ích liên quan; những người làm chứng; Biên bản hiện trường cùng các vật chứng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Sáng ngày 17/10/2021 tại gia đình ông Ph H X, sinh năm 1964, trú tại Tổ dân phố B, phường B S, thị xã M H, quan sát thấy cửa nhà ông X mở, trong nhà không có người nên bị cáo nảy sinh ý định vào nhà ông X lấy trộm tài sản. Tại gian phòng khách,bị cáo đã có hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu Apple loại Iphone X, vỏ máy màu trắng và 01 chiếc nhãn hiệu Appe Iphone 7 Plus vỏ máy màu trắng hồng) thì bị ông X phát hiện nên bị cáo ném trả 02 chiếc điện thoại vào mặt phản rồi bỏ chạy thì bị ông X đuổi theo hô hoán mọi người bắt được bị cáo và trình báo Công an phường B S đến lập biên bản bắt giữ người có hành hành vi phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ tại nhà ông X: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave&, sơn màu đen bạc, biển số đăng ký: 25B1- 379.90,

kiểm tra trong cốp xe không có đồ vật gì; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone X, vỏ máy màu trắng, bên trong nắp 01 sim điện thoại; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7Plus, vỏ máy màu trắng hồng, bên trong nắp 01 sim điện thoại. Hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân Thị xã M H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, pháp luật nghiêm cấm nhưng do lười lao động, ham chơi bời. Để có tiền tiêu sài cá nhân bị cáo đã lợi dụng tài sản của người dân không được quản lý, trông coi cẩn thận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, hành vi này phải được xử lý với hình phạt tương xứng với mức độ nghiêm trọng do hành vi của bị cáo gây ra mới đủ răn đe giao dục bị cáo và phòng ngừa chung.

3/*Về nhân thân,các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và hướng xử lý đối với bị cáo*:.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối hận và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi lại ngay và trả lại cho người bị hại nên chưa gây thiệt hại vật chất cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 08/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện B G, tỉnh H D xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" đến nay chưa được xóa án tích. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng bị cáo phải chịu qui định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại khoản 1 điều 51 nhưng bị cáo lại phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu, ngày 28/10/2016 bị Công an huyện C Gi, tỉnh H Dxử phạt hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 19/9/2019 bị Công an phường Ph Ch K, thị xã M H xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản".Không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà để có tiền tiêu sài bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi xâm phạm quyền sở hữu của người khác. Do vậy, khi cân nhắc

hình phạt đối với bị cáo, hội đồng xét xử cần xem xét đến mức độ nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo để ra một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và có tính giáo dục, phòng ngừa chung.

4/ *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5/ *Về vật chứng*:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave &, sơn màu đen bạc, biển số đăng ký 25B1-379.90 là tài sản của ông N V Th cho bị cáo mượn để đi lại. Ông Th không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, ông có đề nghị xin nhận lại chiếc xe trên. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của ông Th cần trả lại để ông Th sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Ng V T phạm tội "***Trộm cắp tài sản"***

2. Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/10/2021.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 46; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại ông N V Th 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave &, sơn màu đen bạc, biển số đăng ký 25B1-379.90

(Có đặc điểm như quyết định chuyển vật chứng)

5. Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền và lợi ích liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh
- VKS Thị xã + VKSND tỉnh H Y;
- Công an + Chi cục THADS thị xã;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Lâm